

Tam Mỹ Đông, ngày 12 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Kiểm tra cuối kỳ I năm học 2023-2024

Căn cứ Công văn số 3024/SGDDĐT-GDTrH ngày 08/12/2023 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kỳ cấp THCS năm học 2023-2024;

Căn cứ công văn số 295/PGDDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Phòng GD&ĐT Núi Thành về việc hướng dẫn kiểm tra cuối kỳ năm học 2023-2024;

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024, Trường THCS Nguyễn Trãi xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối kỳ I năm học 2023-2024 như sau:

1. Thời gian tổ chức kiểm tra

Từ ngày **28/12/2023** đến hết **06/01/2024**. (Lịch kiểm tra cụ thể kèm theo)

Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét GVBM bố trí kiểm tra trong tuần 16.

2. Hình thức, nội dung, thời gian kiểm tra

2.1. Đối với lớp 6,7,8

Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kì 1 theo đúng hướng dẫn trong Chương II của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Nội dung kiểm tra của các môn phải đảm bảo phù hợp với yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo từng môn học.

a) Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp với điểm số được thực hiện cụ thể như sau:

- Hình thức đề kiểm tra: Trắc nghiệm kết hợp với tự luận.
- Môn Tiếng Anh: Kiểm tra và đánh giá thực hiện theo hướng dẫn trong Công văn số 2018/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2023 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam về việc Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2023-2024; kiểm tra 5 nội dung gồm 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) và kiến thức ngôn ngữ; tỉ lệ điểm của từng nội dung là 20% (*tỉ lệ này có thể được điều chỉnh trong khoảng 5% tùy theo GVBM*).
- Môn Khoa học tự nhiên (KHTN): Bài kiểm tra, đánh giá cuối kì giao cho GV từng phân môn thống nhất xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung, thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.
- Môn Lịch sử - Địa lí: Bài kiểm tra, đánh giá cuối kì được thực hiện theo từng phân môn gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Tỉ lệ điểm của mỗi phân môn là 50%.
- Môn Ngữ văn: Đề kiểm tra theo hình thức tự luận hoặc kết hợp trắc nghiệm với tự luận. Đề kiểm tra gồm 2 phần: Đọc hiểu và Làm văn:
 - + Phần Đọc hiểu (6,0 điểm) theo 1 trong 2 hình thức sau:
 - *Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 8 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (3 câu: 1,5 điểm), thông hiểu (3 câu: 3,0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng cao (1

câu: 0,5 điểm);

* Kiểm tra theo hình thức kết hợp trắc nghiệm với tự luận gồm 10 câu hỏi/yêu cầu. Trong đó, có 7 câu trắc nghiệm khách quan gồm: nhận biết (4 câu: 2,0 điểm), thông hiểu (3 câu: 1,5 điểm) và 3 câu tự luận gồm: thông hiểu (1 câu: 1.0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng cao (1 câu: 0,5 điểm).

+ Phần Làm văn (4,0 điểm): Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 1 câu hỏi/yêu cầu, phân chia theo các mức độ nhận thức: nhận biết (1,0 điểm), thông hiểu (1,5 điểm), vận dụng (1,0 điểm), vận dụng cao (0,5 điểm).

+ Nội dung kiểm tra: Sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học, chứa đựng các thông tin, nội dung phù hợp để kiểm tra theo các *yêu cầu cần đạt* trong chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra.

Phần Làm văn, giáo viên cần lựa chọn kiểu bài, nội dung làm văn phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra, mục đích kiểm tra. Chú ý tránh dùng lại các văn bản đã học trong sách giáo khoa làm ngữ liệu (nếu có) để viết bài làm văn.

b) Đối với các môn/nội dung đánh giá bằng nhận xét thực hiện cụ thể như sau:

- Hình thức đề kiểm tra: Căn cứ vào điều kiện từng trường và đặc điểm của từng môn học có thể thực hiện thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập (*phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học*).

- Môn Nghệ thuật: Khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập; bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Nội dung Giáo dục của địa phương; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Giáo dục thể chất: Căn cứ vào đặc điểm môn học và điều kiện nhà trường để thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài kiểm tra, bài thực hành,

c) Thời gian làm bài kiểm tra:

Môn Toán, Ngữ văn, KHTN: 90 phút. Môn Tiếng Anh, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp: 60 phút. Các môn/nội dung còn lại: 45 phút.

2.2. Đối với lớp 9

a) Nội dung kiểm tra:

- Nội dung kiểm tra của các môn phải đảm bảo phù hợp với chuẩn kiến thức, kĩ năng và mục tiêu giáo dục của từng môn học.

- Không kiểm tra, đánh giá đối với những nội dung được hướng dẫn: *Không dạy; đọc thêm; không làm; không thực hiện; không yêu cầu; khuyến khích học sinh tự đọc/ tự học/ tự làm/ tự thực hiện/ tự tìm hiểu.*

- Nội dung kiểm tra theo kế hoạch dạy học từ **tuần thứ 1 đến tuần thứ 15 thực học.**

* Đối với môn Toán: Gồm cả hai phân môn Đại số và Hình học.

b) Hình thức đề kiểm tra:

- Môn Tiếng Anh: Kiểm tra và đánh giá theo đúng hướng dẫn trong Công văn số 2018/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2023 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam về việc Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2023-2024.

- Môn Ngữ văn: Đề kiểm tra theo hình thức tự luận. Đề kiểm tra gồm 2 phần: Đọc hiểu và Làm văn:

+ Phần Đọc hiểu (5,0 điểm) gồm 6 câu hỏi/yêu cầu: nhận biết (4 câu: 3,0 điểm), thông hiểu (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm).

+ Phần Làm văn (5,0 điểm) gồm 1 câu hỏi/yêu cầu, phân chia theo các mức độ nhận thức: nhận biết (1,0 điểm), thông hiểu (2,0 điểm), vận dụng (1,0 điểm), vận dụng cao (1,0 điểm).

+ Nội dung kiểm tra: Khuyến khích sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là các văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học; chứa đựng các thông tin, nội dung cần kiểm tra phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra. Phần Làm văn, lựa chọn kiểu bài làm văn phù hợp với chương trình tính đến thời điểm kiểm tra và mục đích kiểm tra.

- Môn Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật, Công nghệ: Căn cứ vào đặc điểm từng môn học và điều kiện nhà trường, GVBM thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài kiểm tra, bài thực hành, hoặc sản phẩm học tập.

- Các môn còn lại theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận.

b) Thời gian làm bài kiểm tra: Môn Toán, Ngữ văn: 90 phút. Các môn còn lại: 45 phút.

3. Mức độ nhận thức, tỉ lệ điểm các phần của các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp điểm số

a) Mức độ nhận thức

- Xây dựng đề kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực học sinh ở cả 4 mức độ: Nhận biết (40%), Thông hiểu (30%), Vận dụng (20%) và Vận dụng cao (10%).

b) Tỉ lệ điểm các phần:

Môn	Tỉ lệ điểm phần TNKQ	Tỉ lệ điểm phần tự luận	Số câu trắc nghiệm
Toán	30%	70%	PGD
Tin học	50%	50% (Thực hành)	10 (mỗi câu 0,5đ)
GDCD	50%	50%	10 (mỗi câu 0,5đ)
KHTN lớp 6,7,8	40%	60%	16 (mỗi câu 0,25đ)
Lịch sử và Địa lí lớp 6,7,8	40%	60%	16 (mỗi câu 0,25đ)
Công nghệ	50%	50%	10 (mỗi câu 0,5đ)
Lịch sử 9, Địa lý 9	50%	50%	10 (mỗi câu 0,5đ)
Vật lý 9, Hóa học 9, Sinh học 9	50%	50%	10 (mỗi câu 0,5đ)

4. Tổ chức kiểm tra

a) Ra đề kiểm tra

- Phòng GDĐT ra đề kiểm tra chung cho các môn học Khối 6,7,8,9: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

- Các môn còn lại Trường tổ chức ra đề chung đảm bảo hình thức, cấu trúc, yêu cầu và phải được thủ trưởng đơn vị thống nhất và phê duyệt.

- GVBM được phân công ra đề chịu trách nhiệm xây dựng Ma trận, bảng đặc tả, đề KT, hướng dẫn chấm (Trên cùng 1 flie theo Form kèm theo) từ ngày 12/12/2023 đến hết ngày 19/12/2023 nộp lại đề cho GV duyệt đề (bằng cách gửi qua kênh điều hành nội bộ nhà trường). Ngày 22/12/2023 GV duyệt đề hoàn thành duyệt đề và nộp lại cho PHT. Mọi sự bảo mật của đề kiểm tra GVBM và GV duyệt đề chịu trách nhiệm trước BGH.

Lưu ý: Đề kiểm tra có nội dung đánh giá ở mức độ vừa phải, phù hợp với năng lực học sinh trường. Mỗi môn gồm 02 mã đề (Trừ môn Ngữ văn). Đề kiểm tra được in trên giấy A4 có tối đa 02 trang.

b) Phân công GV ra đề, duyệt đề: (Có Quyết định phân công kèm theo)

c) Việc tổ chức sao in, lưu giữ đề kiểm tra:

- Lập Quyết định thành lập Ban sao in đề kiểm tra (QĐ kèm theo)

- Tổ chức sao in đảm bảo an toàn, bảo mật tuyệt đối.

- Đảm bảo phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên sao in thực hiện nghiêm yêu cầu bảo mật; không có con, em ruột đang học khối lớp đó (tuyệt đối không để cán bộ, giáo viên, nhân viên cũng như nhân sự không có trách nhiệm sao in tiếp xúc khu vực sao in).

- Việc bảo quản đề trong thời gian lưu giữ tại trường phải thực hiện đảm bảo quy định: lưu giữ trong tủ hồ sơ phòng PHT; đảm bảo an toàn, có khóa; niêm phong tủ và các cửa phòng sau các buổi kiểm tra; đảm bảo phân công nhân viên trực đề trong suốt thời gian kiểm tra.

d) Thực hiện kiểm tra

- Khi mở niêm phong bì đề từng môn, Ban kiểm tra buổi đó phải lập biên bản và có sự xác nhận chứng kiến của 02 thành viên đại diện coi kiểm tra.

- Để đánh giá chính xác, khách quan, công bằng kết quả học tập của học sinh, nhà trường đề nghị các giáo viên coi, chấm thi tổ chức việc kiểm tra nghiêm túc, đúng các qui định về công tác coi, chấm bài kiểm tra.

- Trong khi phát đề, nếu có trường hợp một **mã đề thi nào đó không đảm bảo** (thiếu trang, mờ chữ...) giám thị **sử dụng mã đề khác** để thay thế cho học sinh.

- Giáo viên coi kiểm tra chỉ được phép thu bài kiểm tra của học sinh sau 2/3 thời gian làm bài.

- Phân công chấm chéo theo bộ môn (Trừ trường hợp 01 GV/ môn). Phải thực hiện cắt phách bài kiểm tra (Toán, Văn, Anh) trước khi bàn giao bài cho giáo viên chấm.

- Phải đảm bảo đầy đủ các biên bản theo qui định trong việc tổ chức kiểm tra.

- GVBM tập trung cập nhật điểm vào sổ điểm vnedu trước 11h00 ngày 08 tháng 01 năm 2024 và nộp lại bài kiểm tra học cuối kỳ I cho PHT sau khi đã trả bài kiểm tra học kỳ cho học sinh xem.

e) Thống kê báo cáo

- TTCM sau khi kiểm tra cuối kỳ 1, họp Tổ CM thảo luận, rút kinh nghiệm, nhận xét đề kiểm tra thông qua chất lượng của học sinh. Ghi biên bản sinh hoạt Tổ CM.

- Tổ trưởng chuyên môn thống kê báo cáo kết quả chất lượng cuối kỳ I theo mẫu của Bộ phận CM dựa trên số liệu thống kê từ vnedu hoặc GVBM. Lập các báo cáo tổng kết, thi đua của tổ, giáo viên.

5. Tổ chức thực hiện:

a. Ban giám hiệu:

Hiệu trưởng:

Chỉ đạo chung hoạt động kiểm tra cuối kỳ I, đôn đốc các bộ phận làm tốt công tác kiểm tra HKI nghiêm túc, an toàn. Chịu trách nhiệm về độ bảo mật của đề kiểm tra.

Phó hiệu trưởng:

Trực tiếp tổ chức hoạt động kiểm tra cuối kỳ I, lập và thực hiện kế hoạch tổ chức ôn tập kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh cuối kỳ I, chỉ đạo các tổ chuyên môn, nhóm bộ môn, GVBM, tổ văn phòng phục vụ tốt kiểm tra cuối kỳ I. Thực hiện các báo cáo thống kê gửi PGD. Chịu trách nhiệm về độ bảo mật của đề kiểm tra.

b. Tổ trưởng chuyên môn:

Phân công GVBM ra đề, duyệt đề kiểm tra cuối kỳ I, trực tiếp tổ chức chấm bài kiểm tra cuối kỳ I, tổng hợp thống kê báo cáo nộp báo cáo cho PHT kịp thời, họp tổ, nhóm bộ môn phân tích kết quả kiểm tra cuối kỳ I, rút kinh nghiệm thực hiện tốt ở lần sau. Chịu trách nhiệm về độ bảo mật của đề kiểm tra mình ra và duyệt.

c. Giáo viên bộ môn:

- Xây dựng Ma trận, bảng đặc tả, đề KT, hướng dẫn chấm (Trên cùng 1 file theo Form kèm theo) từ ngày 12/12/2023 đến hết ngày 19/12/2023 nộp lại đề cho GV duyệt đề (bằng cách gửi qua kênh điều hành nội bộ nhà trường).

- Biên soạn đề cương ôn tập dựa trên Ma trận, Bảng đặc tả kiểm tra cuối kỳ I (GV được phân công ra đề gửi cho GV dạy bộ môn cùng khối) của bộ môn gửi cho HS trước khi ôn tập ở tuần 16. Làm tốt công tác ôn tập, coi kiểm tra cuối kỳ I, tham gia chấm bài, hồi phách, cập nhật điểm kiểm tra cuối kỳ I của bộ môn trên vnedu, rút kinh nghiệm đề kiểm tra để thực hiện tốt ở lần sau. Chịu trách nhiệm về độ bảo mật của đề kiểm tra mình ra và duyệt (nếu có).

- Cập nhật điểm vào sổ điểm vnedu trước 11h00 ngày 09 tháng 01 năm 2024 và nộp lại bài kiểm tra học cuối kỳ I cho PHT sau khi đã trả bài kiểm tra học kỳ cho học sinh xem.

- Sau khi kết thúc Kiểm tra cuối kỳ I, tiếp tục dạy bù chậm, hoàn chỉnh chương trình HKI theo kế hoạch dạy học.

d. Đoàn đội:

Phối hợp với chuyên môn nhà trường dẫn dò học sinh ôn tập. Tập trung quản lý tốt nề nếp học sinh, đảm bảo vệ sinh trường lớp trước, trong và sau kiểm tra cuối kỳ I.

e. Tổ văn phòng:

Chuẩn bị đầy đủ văn phòng phẩm phục vụ tốt cho kiểm tra cuối kỳ I.

Lập hồ sơ kiểm tra học kỳ theo yêu cầu, tham gia tổng hợp số liệu báo cáo kết

quả cuối kỳ I theo hướng dẫn của chuyên môn nhà trường.

Phân công nhân viên chịu trách nhiệm in sao, trực bảo mật đề, làm phách trong thời gian kiểm tra. Thời gian hoàn thành in sao đề: 25/12/2023.

f. Giáo viên chủ nhiệm:

Thông tin cho PHHS về thời gian kiểm tra cuối kỳ I, phối hợp với PH nhắc nhở HS trong ôn tập và đi kiểm tra theo đúng lịch của nhà trường. Tổ chức cho học sinh trong lớp học Nội quy kiểm tra học kỳ, tổ chức việc đánh giá xếp loại hạnh kiểm cuối kỳ I đối với học sinh trong lớp (đảm bảo có sự đánh giá của tập thể học sinh trong lớp, lưu ý đánh giá nhận xét các em từ phía gia đình và các tổ chức trong nhà trường nếu có) theo mẫu và nộp về TPT để lấy ý kiến GVBM xếp loại hạnh kiểm học sinh toàn trường chậm nhất **ngày 23/12/2023**. Họp tổng kết đánh giá xếp loại học sinh trước phụ huynh lớp cuối kỳ I.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra cuối kỳ I năm học 2023-2024 của Trường THCS Nguyễn Trãi, yêu cầu tất cả CB-GV-NV nhà trường nghiêm túc thực hiện để việc tổ chức ôn tập và kiểm tra cuối kỳ I năm học 2023-2024 đạt kết quả tốt./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để báo cáo);
- HT, PHT (chỉ đạo);
- CTCĐ, BTĐ (để phối hợp)
- TPT, TTCM, TTVP, TB (thực hiện);
- GV-NV qua website trường (để thực hiện);
- Lưu: VT, CM.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Phan Thị Thanh Tuyền